

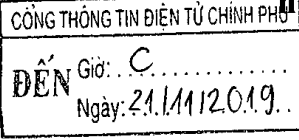
Số: 46 /2019/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2019

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT

ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp ô tô



Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 116/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp ô tô.

Điều 1. Điều 21 Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp ô tô được sửa đổi như sau:

“Điều 21. Điều khoản chuyển tiếp

1. Giấy chứng nhận chất lượng của các kiểu loại sản phẩm, Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế ô tô và kết quả đánh giá việc đảm bảo chất lượng sản phẩm được thực hiện như sau:



a) Đối với Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế đã cấp trước 25 tháng 08 năm 2019 được tiếp tục sử dụng để hoàn thành thủ tục cấp các Giấy chứng nhận chất lượng kiểu loại sản phẩm, cơ sở thiết kế chỉ phải lập hồ sơ bổ sung các hạng mục còn thiếu so với quy định tại Thông tư này;

b) Kết quả đánh giá COP đối với sản phẩm linh kiện ở kỳ gần nhất tính từ ngày 17 tháng 10 năm 2017 đến trước ngày 25 tháng 08 năm 2019 được coi là kết quả đánh giá lần đầu;

c) Kết quả đánh giá COP đối với sản phẩm ô tô đã thực hiện trước ngày 25 tháng 08 năm 2019 có giá trị sử dụng trong 12 tháng kể từ ngày đánh giá đạt yêu cầu để làm thủ tục chứng nhận chất lượng. Trường hợp kết quả đánh giá COP này được thực hiện sau khi doanh nghiệp được Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô theo quy định tại Nghị định 116 thì được coi là đánh giá lần đầu;

d) Giấy chứng nhận chất lượng kiểu loại linh kiện đã được cấp lần đầu từ ngày 17 tháng 10 năm 2017 đến trước ngày 25 tháng 08 năm 2019 cho kiểu loại linh kiện trên cơ sở kết quả kiểm tra, thử nghiệm theo các quy chuẩn tương ứng tại Việt Nam nếu doanh nghiệp có nhu cầu tiếp tục sản xuất hoặc nhập khẩu để sử dụng cho sản xuất, lắp ráp ô tô thì lập hồ sơ bổ sung các hạng mục hồ sơ còn thiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Thông tư này, nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua Cổng thông tin điện tử hoặc qua hình thức khác đến cơ quan QLCL. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan QLCL cấp đổi Giấy chứng nhận cho doanh nghiệp, trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do. Hiệu lực của Giấy chứng nhận cấp đổi là 36 tháng kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận lần đầu hoặc cho đến thời điểm theo lộ trình áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng mới ban hành hoặc sửa đổi bổ sung tùy theo điều kiện nào đến trước. Giấy chứng nhận này được phép sử dụng để thực hiện hoàn thiện các thủ tục kiểm tra, thử nghiệm, chứng nhận kiểu loại xe ô tô và sản xuất, lắp ráp hoặc nhập khẩu. Trường hợp linh kiện sử dụng để sản xuất, lắp ráp cho kiểu loại xe đã được chứng nhận chưa đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 6 của Nghị định 116 thì chỉ thử nghiệm và chứng nhận chất lượng cho linh kiện đó theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng tại Việt Nam;

đ) Giấy chứng nhận chất lượng kiểu loại ô tô đã được cấp lần đầu từ ngày 17 tháng 10 năm 2017 đến trước ngày 25 tháng 8 năm 2019, nếu cơ sở sản xuất có nhu cầu tiếp tục sản xuất, lắp ráp kiểu loại xe đó thì lập hồ sơ bổ sung các hạng mục hồ sơ còn thiếu theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Thông tư này, nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua Cổng thông tin điện tử hoặc qua hình thức khác đến cơ quan QLCL, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định cơ quan QLCL cấp đổi Giấy chứng nhận cho doanh nghiệp, trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý

do. Hiệu lực của Giấy chứng nhận cấp đổi là 36 tháng kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

2. Phiếu xuất xưởng đã cấp cho các xe ô tô trước ngày Thông tư này có hiệu lực và Phiếu xuất xưởng cấp cho các xe ô tô theo khoản 1 Điều này vẫn có giá trị sử dụng để giải quyết các việc có liên quan.”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

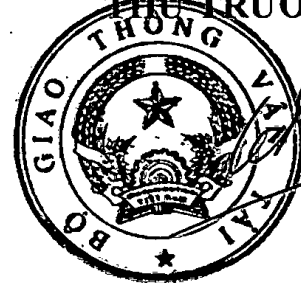
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 12 năm 2019.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Lê Đình Thọ

